

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra chuyên ngành**  
**đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Di Linh**

Thực hiện Quyết định số 17/QĐ-TTr ngày 16/4/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc thanh tra chuyên ngành Phòng GD&ĐT huyện Di Linh, từ ngày 23/4/2024 đến ngày 26/4/2024 Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra tại Phòng GD&ĐT huyện Di Linh.

Xét báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh của Trưởng Đoàn thanh tra, Thanh tra Sở GD&ĐT kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Phòng GD&ĐT huyện Di Linh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Di Linh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND huyện quản lý nhà nước về giáo dục tại địa phương theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, ủy quyền theo Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng GD&ĐT huyện Di Linh; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế, thực thi công vụ của UBND huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở GD&ĐT.

Năm học 2023-2024, các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND huyện có 70 trường trong đó: 23 trường mầm non (21 trường công lập và 4 trường tư thục), 25 trường tiểu học, 18 trường trung học cơ sở (THCS), 4 trường tiểu học và THCS; tổng số viên chức và nhân viên toàn ngành gồm: 2433 người; trong đó mầm non: 721 người (công lập: 582, tư thục: 139) tiểu học: 941 và THCS: 771 người. Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn là 95%.

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

**1. Công tác chỉ đạo tuyển sinh đầu cấp; đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn đuối nước, dịch bệnh; vệ sinh an toàn thực phẩm; phổ biến giáo dục pháp luật**

a) Công tác tuyển sinh đầu cấp

- Phòng GD&ĐT ban hành văn bản để hướng dẫn công tác tuyển sinh đầu cấp, Quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh theo năm học. Công tác tuyển sinh của Phòng GD&ĐT đã thực hiện theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Kết quả tuyển sinh:

đơn vị: học sinh.

| Số TT | Cấp học | Năm học 2022-2023 |           |                 | Năm học 2023-2024 |           |                 |
|-------|---------|-------------------|-----------|-----------------|-------------------|-----------|-----------------|
|       |         | Kế hoạch          | Thực hiện | Tỷ lệ thực hiện | Kế hoạch          | Thực hiện | Tỷ lệ thực hiện |
| 1     | Mầm non | 2981              | 2933      | 98.4%           | 3050              | 2916      | 95.6%           |

|   |                  |      |      |        |      |      |       |
|---|------------------|------|------|--------|------|------|-------|
| 2 | Tiểu học (lớp 1) | 3026 | 3030 | 100.1% | 3092 | 3068 | 99.2% |
| 3 | THCS (lớp 6)     | 2982 | 2919 | 97.9%  | 3517 | 3502 | 99.6% |

b) Công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng, chống tai nạn đuối nước, dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm

- Phòng GDĐT đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn huyện Di Linh; Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 03/10/2023 về thực hiện công tác phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em 3 tháng cuối năm 2023.

- Phòng GDĐT đã ban hành các văn bản đảm bảo an toàn trường học, phòng, chống bạo lực học đường theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>1</sup>. Tuy nhiên, trong thời kỳ thanh tra, trên địa bàn huyện có tình trạng học sinh tai nạn đuối nước; bị thương do chế tạo, sử dụng pháo nổ; học sinh đánh nhau; tất cả các vụ việc trên đều xảy ra bên ngoài khu vực nhà trường và không trong thời gian đến lớp của các em, Phòng GDĐT, UBND huyện, công an huyện đã kịp thời xử lý giải quyết.

- Tuy nhiên, kiểm tra thực tế tại các cơ sở giáo dục cho thấy: công tác tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm của Trường Mầm non Gia Hiệp, Mẫu giáo Bảo Thuận còn ít (năm học 2023-2024 chỉ có 01 bài tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán); hồ sơ phòng chống tai nạn thương tích của Trường Mẫu giáo Bảo Thuận<sup>2</sup> chưa đảm bảo theo hướng dẫn của Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT, ngoài ra kế hoạch thực hiện công tác ANTT, phòng chống ma túy, bạo lực học đường của nhà trường không đảm bảo căn cứ pháp lý, nội dung không phù hợp thực tế; Trường Mầm non Tân Lâm xây dựng phương án phòng chống tai nạn thương tích chưa bám sát vào kết quả thực hiện các tiêu chí của năm trước.

### c) Công tác phổ biến giáo dục pháp luật

- Phòng GDĐT đã tham mưu UBND huyện Di Linh ban hành Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 25/8/2023 về thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Di Linh. Đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-PGDĐT ngày 17/02/2023 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong các đơn vị trường học trên địa bàn huyện Di Linh; ban hành Kế hoạch số 14/KH-

<sup>1</sup> Kế hoạch số 24/KH-PGDĐT ngày 27/9/2022 về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN năm học 2022-2023; Công văn số 288/PGDĐT ngày 13/9/2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm 2023-2024; Công văn số 196/PGDĐT ngày 28/8/2023 về triển khai công tác phòng chống tai nạn thương tích đuối nước cho trẻ em, học sinh năm học 2023-2024; Công văn số 84/PGDĐT ngày 15/4/2024 về tăng cường công tác đảm bảo an toàn và phòng, chống dịch bệnh trong trường học; Công văn số 227/PGDĐT ngày 13/9/2024 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học.

<sup>2</sup> Kế hoạch thực hiện của nhà trường chưa có nội dung khắc phục những điểm chưa đạt của lần kiểm tra trước đó; bảng kiểm thể hiện nội dung tổng hợp không đúng với thực tế.

PGDDT ngày 21/3/2024 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho đội ngũ viên chức, người lao động, học sinh và xây dựng Tủ sách pháp luật trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc huyện năm 2024.

- Phối hợp cùng Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh triển khai Kế hoạch phối hợp số 1068/KHPH-PCSGT-PGD ngày 06/8/2023 về việc phối hợp, nhân rộng, đưa vào hoạt động Mô hình “Cổng trường an toàn giao thông”; triển khai Quy chế phối hợp số 01/QCPH-CA-GDDT ngày 20/4/2023 về việc phối hợp giữa Công an huyện và ngành GDĐT trên địa bàn huyện thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác giai đoạn 2022-2026.

## **2. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa ở các khối lớp; triển khai nội dung chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, giáo dục địa phương**

a) Công tác quản lý chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục, nhiệm vụ chuyên môn

Phòng GDĐT ban hành các văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục thường xuyên theo năm học; các văn bản do Phòng GDĐT ban hành đã bám sát với nội dung hướng dẫn của Sở GDĐT. Kết quả kiểm tra trực tiếp tại các trường trực thuộc:

- Việc quản lý, chỉ đạo hướng dẫn thực hiện chương trình Giáo dục mầm non; thực hiện Quy chế chuyên môn tại các cơ sở giáo dục mầm non:

+ Các trường đã xây dựng và triển khai các kế hoạch thực hiện công tác chuyên môn theo hướng dẫn của Phòng GDĐT.

+ Về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ: Các trường đã căn cứ hướng dẫn của Phòng GDĐT thực hiện lồng ghép xây dựng kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; đã đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Công tác bán trú: Hầu hết các bếp ăn đều được sắp xếp sạch sẽ, đảm bảo quy trình bếp 1 chiều; nhân viên nấu ăn thực hiện tốt quy trình chế biến; kho thực phẩm được bố trí gọn gàng, lưu trữ đảm bảo theo nhóm thực phẩm. Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ sở giáo dục mầm non chưa đảm bảo tính khoa học trong sắp xếp bếp ăn, sử dụng kho thực phẩm; định lượng dinh dưỡng trong bữa ăn của trẻ đặc biệt là đối với trẻ mang cơm từ nhà đến chưa được tăng cường quan tâm, hướng dẫn.

+ Công tác y tế chăm sóc trẻ: Các trường đều triển khai phối hợp với Trung tâm y tế tại địa phương khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. Tuy nhiên, Trường Mầm non Tân Lâm sắp xếp hồ sơ y tế chưa khoa học, chưa sử dụng hiệu quả phần mềm dinh dưỡng, theo dõi sức khỏe. Hồ sơ khám sức khỏe của trẻ tại một số trường chưa thực hiện đúng theo Thông tư số 13/ 2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

+ Việc thực hiện các quy định về chế độ làm việc, sinh hoạt chuyên môn: các trường đã phân công nhiệm vụ giảng dạy cho giáo viên theo Thông tư số

48/2011/TT-BGDĐT; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị đã trực tiếp tham gia vào các hoạt động giáo dục theo quy định bằng hình thức dạy trực tiếp; dự giờ; dạy thay giáo viên khi đi tập huấn, bồi dưỡng; đã tham gia sinh hoạt cùng tổ văn phòng và tổ chuyên môn theo quy định của Điều lệ Trường Mầm non.

+ Việc thực hiện chương trình Giáo dục mầm non: Các trường đã xây dựng kế hoạch phát triển chương trình GDMN theo chương trình khung của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

+ Việc thực hiện Quy chế chuyên môn: Các đơn vị đã thực hiện Quy chế chuyên môn đảm bảo theo quy định, có xây dựng kế hoạch năm, tháng tuần và tổ chức các hoạt động 01 ngày của bé đảm bảo theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường mầm non; kế hoạch giáo dục năm/tháng/tuần/ngày của các nhóm lớp thực hiện đúng thời gian và phù hợp với tình hình chung của từng nhóm/lớp; đã xây dựng các kế hoạch về tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Việc quản lý, chỉ đạo hướng dẫn thực hiện chương trình Giáo dục trung học; thực hiện Quy chế chuyên môn tại các cơ sở giáo dục trung học:

+ Triển khai thực hiện các kế hoạch chuyên môn: Căn cứ các văn bản hướng dẫn về thực hiện nhiệm vụ năm học, các trường được kiểm tra đã xây dựng các kế hoạch triển khai các hoạt động trong năm học như hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, thực hiện chương trình giáo dục địa phương. Tuy nhiên việc cập nhật các văn bản lên hệ thống vnEdu chưa kịp thời<sup>3</sup>.

+ Các trường được kiểm tra đã thực hiện phân công chuyên môn cơ bản theo hướng dẫn; Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng thực hiện chế độ giảng dạy theo quy định. Tuy nhiên, Bảng phân công nhiệm của một số Trường trung học cơ sở thể hiện việc phân công chưa đúng với hướng dẫn<sup>4</sup>; một số Phó hiệu trưởng cập nhật kế hoạch bài dạy lên hệ thống vnEdu chưa kịp thời<sup>5</sup>. Trường THCS Đinh Lạc, xác định định mức giảng dạy của Tổng phụ trách đội 19 tiết/tuần là chưa đúng quy định theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

- Việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành với lớp 9: Các trường được kiểm tra đã thực hiện theo hướng dẫn của phòng Sở. Tuy nhiên việc tổ chức phụ đạo cho học sinh yếu/kém của Trường THCS Bảo Thuận không đồng đều giữa các lớp, chỉ tổ chức cho các lớp mà giáo viên bộ môn thiếu tiết, kế hoạch phụ đạo của giáo viên chưa cập nhật lên hệ thống vnEdu.

- Công tác bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ: Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-

<sup>3</sup> Trường THCS Bảo Thuận, Di Linh; Trường THCS Đinh Lạc, Di Linh; Trường THCS Tam Bô, Di Linh;

<sup>4</sup> Trường THCS Bảo Thuận, Di Linh: Bảng phân công nhiệm vụ thể hiện số tiết kiêm nhiệm không thống nhất (cùng kiêm nhiệm giáo viên chủ nhiệm và phòng bộ môn nhưng lớp 8A3 được tính 5,5 tiết, lớp 6A3 được tính 5 tiết) là không hợp lý; Trường THCS Liên Đàm: Bảng phân công nhiệm vụ thể hiện việc tính số tiết kiêm nhiệm Bí thư, Phó bí thư Chi bộ cho Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng; phụ trách công nghệ thông tin, an ninh trật tự, phụ trách lao động cho giáo viên là chưa đúng hướng dẫn của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

<sup>5</sup> Trường THCS Đinh Lạc, Di Linh; Trường THCS Liên Đàm, Di Linh.

PGDDT ngày 25/9/2023 của Phòng GDĐT Di Linh, về việc Tổ chức hoạt động bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2023 - 2024; các trường đã xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng thường xuyên. Hiệu trưởng nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn chuyên môn, các Modun của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Việc chuẩn bị điều kiện, cơ sở vật chất triển khai chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018: Các trường đã đăng ký, cập nhật nhu cầu thiết bị theo link do Phòng GDĐT Di Linh triển khai trên hệ thống Google drive.

- Việc thực hiện Quy chế chuyên môn: Trường và các tổ chuyên môn thực hiện việc giảng dạy, đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng các thông tư của Bộ GDĐT, đã thực hiện hồ sơ điện tử theo quy định.

b) Việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo dục địa phương

- Phòng GDĐT đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 24/3/2020 về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn huyện Di Linh; ban hành Công văn số 250/PGDDT hướng dẫn triển khai Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 28/01/2019 của Bộ GDĐT và Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng Chương trình GDPT 2018.

- Phòng GDĐT đã triển khai phối hợp kiểm tra việc đưa vào khai thác sử dụng các thiết bị dạy học được phân bổ về các cơ sở giáo dục trực thuộc phục vụ thực hiện Chương trình GDPT 2018; chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình Giáo dục địa phương theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện chuyên đề theo cụm, trường trong huyện.

- Việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018, giáo dục địa phương (các lớp 6,7,8) của các cơ sở giáo dục: các trường được kiểm tra đã thực hiện đảm bảo quy định, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp giảng dạy, phân công giáo viên giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương phù hợp. Các tổ chuyên môn đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trên địa bàn huyện.

c) Công tác lựa chọn sách giáo khoa

- Năm học 2022 - 2023, Phòng GDĐT Di Linh đã ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo: Công văn số 38/PGDDT ngày 18/3/2022 về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK lớp 7 Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 18/PGDDT ngày 06/02/2023 về việc hướng dẫn thực hiện đề xuất lựa chọn SGK lớp 8 Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Năm học 2023 - 2024, Phòng GDĐT Di Linh đã ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo: Kế hoạch số 10/KH-PGDĐT ngày 12/3/2024 về việc Tổ chức lựa chọn, cung ứng, bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 Chương trình GDPT 2018 trên địa bàn huyện Di Linh năm 2024; Quyết định số

40/QĐ-PGDĐT ngày 22/3/2024 về việc Thành lập hội đồng thẩm định lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 trên địa bàn huyện Di Linh năm học 2024 – 2025; Báo cáo số 37/BC-PGDĐT ngày 09/4/2024 về việc Báo cáo Kết quả thẩm định hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 sử dụng trên địa bàn huyện Di Linh từ năm học 2024 – 2025.

- Hội đồng thẩm định lựa chọn sách giáo khoa của Phòng đã thực hiện thẩm định hồ sơ lựa chọn SGK lớp 9 của các đơn vị, qua các biên bản thẩm định Phòng đã chỉ ra các tồn tại, hạn chế và kiến nghị các trường rà soát, bổ sung, khắc phục những tồn tại hạn chế. Phòng GDĐT tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác lựa chọn sách giáo khoa, danh mục sách giáo khoa gửi về Sở GDĐT và thực hiện lưu trữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa theo quy định. Tuy nhiên, Phòng chưa đôn đốc, kiểm tra việc khắc phục các kiến nghị thẩm định hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Kết quả kiểm tra tại các trường trung học cơ sở trực thuộc: Các trường đã tổ chức lựa chọn SGK theo quy định của Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT. Tuy nhiên một số Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa thiếu căn cứ, thành phần không đúng hướng dẫn<sup>6</sup>, một số Hội đồng chưa xây dựng kế hoạch làm việc cụ thể<sup>7</sup>, nội dung biên bản của Hội đồng lựa chọn SGK chưa đúng hướng dẫn. Các tổ chuyên môn của các trường đã xây dựng kế hoạch làm việc, tuy nhiên nội dung biên bản họp tổ chuyên môn chưa đầy đủ và phiếu nhận xét của các giáo viên còn giống nhau. Các trường đã lập danh mục sách giáo khoa được lựa chọn và nộp hồ sơ về Phòng GDĐT Di Linh thẩm định. Trong văn bản danh mục lựa chọn sách giáo khoa, một số trường đề phê duyệt của Phòng là chưa đúng hướng dẫn<sup>8</sup>.

### **3. Chỉ đạo việc quản lý, sử dụng thiết bị dạy học, thiết bị giáo dục**

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc tăng cường công tác quản lý, bảo quản sử dụng các trang thiết bị, đồ dùng dạy học được cấp, các phòng học bộ môn<sup>9</sup>; kiểm tra thực tế tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Phòng đã ban hành kế hoạch quản lý cơ sở vật chất, quy chế sử dụng tài sản công; sử dụng phần mềm quản lý tài sản MISA để theo dõi biến động tài sản; đã mở sổ theo dõi tài sản để theo dõi, quản lý thiết bị dạy học tại nhà trường. Tuy nhiên, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của một số trường<sup>10</sup> khi xây dựng chưa bám sát tại Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính để quy định trách nhiệm bàn giao tài sản công, sử dụng căn cứ pháp lý chưa phù hợp. một số trường thiết bị mới cấp về chưa được mở để sử dụng, gây đổ vỡ, hư

<sup>6</sup> Trường THCS Bảo Thuận, Di Linh; Trường THCS Liên Đàm; Di Linh; Trường THCS Tam Bó, Di Linh;

<sup>7</sup> Trường THCS Bảo Thuận, Di Linh; Trường THCS Đình Lạc, Di Linh; Trường THCS Liên Đàm; Di Linh; Trường THCS Tam Bó, Di Linh;

<sup>8</sup> Trường THCS Tam Bó, Di Linh;

<sup>9</sup> Công văn số 129/PGDĐT ngày 19/6/2023 rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học; Công văn số 303/PGDĐT ngày 28/9/2023 về việc nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản và thiết bị, đồ dùng dạy học. Thực hiện kiểm tra việc quản lý, sử dụng thiết bị dạy học tại cơ sở giáo dục thuộc thông qua cuộc kiểm tra đầu năm, kiểm tra chuyên ngành (Kế hoạch số 17/KH-PGDĐT ngày 12/4/2024 về việc Kiểm tra ứng dụng CNTT và chuyên đổi số trong GDĐT năm học 2023-2024).

<sup>10</sup> Các trường: Mầm non Tam Bó, Mẫu giáo Bảo Thuận, THCS Bảo Luận, THCS Đình Lạc.

hông<sup>11</sup>; chưa có quyết định phân công người phụ trách và biên bản bàn giao thiết bị giữa Hiệu trưởng nhà trường và nhân viên phụ trách, chưa mở sổ theo dõi tài sản công cụ dụng cụ tại nơi sử dụng<sup>12</sup>.

**4. Chỉ đạo việc thực hiện quy định về thu, quản lý các khoản thu ngoài ngân sách, các khoản đóng góp hỗ trợ tự nguyện không hoàn lại bằng tiền, hiện vật hoặc phi vật chất từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước của các cơ quan, tổ chức, cá nhân**

Căn cứ văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT về công tác thu, chi các khoản thu các năm học, Phòng GDĐT đã ban hành văn bản hướng dẫn cho các cơ sở giáo dục trực thuộc tổ chức triển khai<sup>13</sup>; thực hiện thẩm quyền phê duyệt các khoản thu hỗ trợ dịch vụ giáo dục theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng, phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ cơ sở giáo dục theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Kết quả kiểm tra cho thấy, các cơ sở giáo dục được kiểm tra đã chấp hành các quy định về thu, quản lý các khoản thu ngoài ngân sách. Tuy nhiên, Phòng chưa ban hành thông báo xét duyệt quyết toán; trong biên bản kiểm tra, xét duyệt quyết toán của Phòng có một số nội dung tồn tại, hạn chế đã nêu nhưng chưa có kiến nghị đề khắc phục.

**5. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; quản lý, cấp văn bằng tốt nghiệp THCS, bản sao văn bằng tốt nghiệp THCS, chỉnh sửa nội dung văn bằng tốt nghiệp THCS**

a) Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số: Phòng GDĐT đã thực hiện việc công khai các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực giáo dục; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý các hoạt động giáo dục của Phòng GDĐT, đã triển khai sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice V5) theo hướng dẫn của Sở GDĐT; đã ban hành các văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện công tác chuyển đổi số, thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đã tăng cường việc chỉ đạo các cơ sở giáo dục vận động phụ huynh học sinh tự thực hiện việc thanh toán học phí và các khoản thu khác theo phương thức không dùng tiền mặt. Kiểm tra thực tế cho thấy các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện đã mở tài khoản ngân hàng để thu tiền học phí và các khoản thu khác, đã vận động được 100% phụ huynh học sinh thực hiện thanh toán học phí bằng hình thức chuyển khoản.

b) Đối với công tác quản lý, in, cấp phát văn bằng tốt nghiệp THCS

- Phòng GDĐT đã ban hành Quyết định số 159/QĐ-PGDĐT ngày 08/11/2023 về việc bảo quản, lưu giữ, sử dụng, cấp phát bằng tốt nghiệp trung học cơ sở. Qua kiểm tra Phòng GDĐT đã nhận phôi bằng tốt nghiệp THCS từ

<sup>11</sup> Các trường: THCS Đình Lạc, THCS Tam Bô.

<sup>12</sup> Các trường: THCS Bảo Thuận, THCS Tam Bô.

<sup>13</sup> Công văn 177/PGDĐT ngày 09/9/2022 về việc hướng dẫn các khoản thu năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện; Công văn 204/PGDĐT-KT ngày 06/9/2023 về việc hướng dẫn các khoản thu năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện.

Sở GDĐT, thực hiện quy trình in thông tin lên phôi văn bằng tốt nghiệp THCS; mở Sổ giao nhận văn bằng tốt nghiệp THCS cho các Trường THCS trực thuộc, lập sổ gốc cấp bằng. Tuy nhiên, Phòng chưa xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý văn bằng, chúng chỉ đã cấp cho người học để phục vụ cho việc công khai thông tin về cấp văn bằng, chúng chỉ theo khoản 1 Điều 26 Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ GDĐT; một số biên bản giao nhận văn bằng chưa ghi đầy đủ nội dung; trên sổ gốc cấp bằng năm 2023 phần số vào sổ chưa thể hiện năm cấp bằng. Số liệu:

+ Năm 2022: Số văn bằng đã in và bàn giao cho các trường THCS: 2780; số văn bằng đã phát cho người học: 803; số văn bằng còn tồn: 1977.

+ Năm 2023: Số văn bằng đã in và bàn giao cho các trường THCS: 2968; số văn bằng đã phát cho người học: 1128; số văn bằng còn tồn: 1840; số văn bằng in hỏng: 02.

- Kết quả kiểm tra việc phát văn bằng tốt nghiệp tại một số Trường THCS trực thuộc phòng:

+ Sau khi nhận bằng tốt nghiệp THCS từ phòng GDĐT, các đơn vị đã thực hiện bảo quản Bằng tốt nghiệp chưa phát trong tủ có khóa, bằng được phân chia theo năm; đã ban hành thông báo để học sinh biết, đến nhận bằng tốt nghiệp THCS tại trường; thực hiện in danh sách từ hệ thống vnEdu làm sổ đăng bộ và ghi thông tin của văn bằng vào sổ.

+ Tuy nhiên các trường không lưu giữ biên bản giao nhận bằng tốt nghiệp khi nhận bằng từ phòng GDĐT; một số trường chỉ ghi thông tin bằng tốt nghiệp vào sổ đăng bộ khi có người đến nhận; nhân viên văn thư khi cấp phát văn bằng có cho nhận thay văn bằng nhưng trong sổ đăng bộ không thể hiện rõ mối quan hệ giữa người nhận thay và người được cấp bằng, không lưu giấy tờ của người nhận thay<sup>14</sup>; có trường còn lập sổ cấp phát riêng, không cập nhật vào sổ đăng bộ<sup>15</sup> mà lập riêng bảng thống kê<sup>16</sup> là chưa đúng hướng dẫn theo Văn bản số Quyết định số 733/QĐ-SGDĐT ngày 14/9/2020 của Sở GDĐT về việc ban hành Quy chế bảo quản, lưu trữ, sử dụng, cấp phát phôi, văn bằng, chứng chỉ và hướng dẫn của Phòng GDĐT; số lượng văn bằng tồn năm học 2021-2022, 2022-2023 của Trường THCS Tân Thượng đang lưu giữ qua kiểm tra thực tế ít hơn so với biên bản kiểm tra của nhà trường.

- Đối với công tác chỉnh sửa nội dung văn bằng tốt nghiệp, cấp bản sao văn bằng tốt nghiệp THCS: Phòng đã thực hiện việc chỉnh sửa nội dung, cấp bản sao văn bằng tốt nghiệp THCS theo thủ tục hành chính 01 cửa tại địa phương. Từ ngày 01/9/2022 đến thời điểm thanh tra Phòng đã thực hiện cấp 35 bản sao văn bằng tốt nghiệp; chỉnh sửa 87 bằng tốt nghiệp.

## **5. Việc thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục**

Phòng GDĐT đã thực hiện việc chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện công khai cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-

<sup>14</sup> Trường THCS Liên Đàm.

<sup>15</sup> Trường THCS Bảo Thuận.

<sup>16</sup> Các trường: THCS Bảo Thuận, THCS Liên Đàm, THCS Tam Bô.

BGDĐT của Bộ GDĐT thông qua các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học. Hầu hết các cơ sở giáo dục được kiểm tra đã thực hiện công khai theo quy định; tuy nhiên, còn một số trường chưa xây dựng kế hoạch công khai, biên bản niêm yết và biên bản kết thúc công khai; công thông tin điện tử của nhà trường<sup>17</sup> chưa có nội dung công khai cơ sở giáo dục và chưa đúng quy định.

### **6. Công tác kiểm tra của Phòng GDĐT đối với các CSGD trực thuộc và hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học**

- Phòng GDĐT đã xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra của Phòng theo hướng dẫn của Sở GDĐT, đã ban hành Quyết định phê duyệt các cuộc kiểm tra theo năm học, thực hiện quy trình kiểm tra theo hướng dẫn: ban hành Quyết định kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra, lập biên bản kiểm tra ban hành Kết luận kiểm tra. Tuy nhiên, Danh sách các cuộc kiểm tra kèm theo Quyết định phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024 còn thể hiện nội dung 02 cuộc thanh tra của Thanh tra huyện Di Linh và Thanh tra Sở GDĐT là chưa phù hợp; Hồ sơ một số cuộc kiểm tra chuyên ngành của Phòng còn thiếu báo cáo kết quả kiểm tra.

Kết quả:

| Năm học                 | Tổng số cuộc kiểm tra | Số cuộc kiểm tra theo kế hoạch | Số cuộc kiểm tra đột xuất |
|-------------------------|-----------------------|--------------------------------|---------------------------|
| 2022-2023               | 31                    | 21                             | 10                        |
| 2023-2024 <sup>18</sup> | 27                    | 17                             | 10                        |

- Phòng GDĐT đã phối hợp với Thanh tra huyện thực hiện công tác thanh tra hành chính tại các cơ sở giáo dục trực thuộc, trong đó tập trung vào các nội dung về việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Phòng đã ban hành văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học. Tuy nhiên, kiểm tra tại các cơ sở giáo dục mầm non cho thấy các trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ còn dàn trải, có quá nhiều cuộc kiểm tra là nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường nhưng vẫn đưa vào kế hoạch kiểm tra dẫn đến Trường phải xây dựng, lưu trữ nhiều hồ sơ chưa hợp lý. Về việc này, Phòng GDĐT cũng đã có kiểm tra và nhận định đúng thực tế tại các cơ sở giáo dục trực thuộc.

## **III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra.**

### **1. Mặt làm được**

- Phòng GDĐT đã kịp thời tham mưu UBND huyện cập nhật, quán triệt và ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; phối hợp với các Phòng chức năng của huyện, chính quyền, đoàn thể tại địa phương quan tâm, đầu tư cho giáo dục, chuẩn bị các điều kiện, các nguồn lực về con người, về cơ sở vật chất và kinh phí tại các trường học.

<sup>17</sup> Các trường: THCS Liên Đàm, THCS Bảo Thuận, THCS Đình Lạc, THCS Tam Bó, THCS Tân Thượng

<sup>18</sup> Số liệu tính đến thời điểm thanh tra

- Phòng GDĐT đã ban hành các kế hoạch, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc tổ chức thực hiện đúng và đầy đủ: nhiệm vụ năm học; công tác tuyển sinh; đảm bảo an toàn trường học; phòng, chống tai nạn đuối nước, dịch bệnh; vệ sinh an toàn thực phẩm; phổ biến giáo dục pháp luật; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; các quy định công khai trong lĩnh vực giáo dục; quản lý cấp phát bằng tốt nghiệp THPT; quản lý, sử dụng thiết bị dạy học; kịp thời phê duyệt và chỉ đạo các đơn vị thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách, các khoản đóng góp hỗ trợ tự nguyện không hoàn lại bằng tiền, hiện vật hoặc phi vật chất từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Phòng GDĐT đã chủ động tổ chức kiểm tra chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, chỉ đạo đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc.

- Các cơ sở giáo dục được kiểm tra đã cập nhật các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ từ Phòng GDĐT cũng như của các cấp và triển khai đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện đầy đủ.

## **2. Mặt chưa làm được**

### **a) Công tác quản lý Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Di Linh**

- Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, phòng chống tai nạn đuối nước: Phòng thực hiện chưa hiệu quả, trong thời gian qua, trên địa bàn huyện có tình trạng học sinh tai nạn đuối nước; bị thương do chế tạo, sử dụng pháo nổ; học sinh đánh nhau.

- Công tác lựa chọn Sách giáo khoa: Phòng chưa đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị thẩm định hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Công tác tài chính: Phòng chưa ban hành thông báo xét duyệt quyết toán; trong biên bản kiểm tra, xét duyệt quyết toán của Phòng một số nội dung tồn tại, hạn chế đã nêu nhưng thiếu kiến nghị thực hiện.

- Công tác quản lý, in, cấp phát văn bằng tốt nghiệp THPT: Phòng chưa xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý văn bằng, chứng chỉ đã cấp cho người học để phục vụ cho việc công khai thông tin về cấp văn bằng, chứng chỉ theo khoản 1 Điều 26 Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ GDĐT; một số biên bản giao nhận văn bằng chưa ghi đầy đủ nội dung; trên sổ gốc cấp bằng năm 2023 phần số vào sổ chưa thể hiện năm cấp bằng.

### **b) Công tác quản lý, điều hành tại các đơn vị được kiểm tra**

- Công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn đuối nước, dịch bệnh; vệ sinh an toàn thực phẩm: Một số cơ sở giáo dục hồ sơ phòng chống tai nạn thương tích chưa đảm bảo theo hướng dẫn của Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT; kế hoạch thực hiện công tác ANTT, phòng chống ma túy, bạo lực học đường không đảm bảo căn cứ pháp lý, nội dung không phù hợp với nhà trường. Hồ sơ khám sức khỏe của trẻ của một số trường mầm non chưa thực hiện đúng theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Công tác quản lý, hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục và thực hiện Quy chế chuyên môn: vẫn còn một số cơ sở giáo dục mầm non chưa đảm bảo tính khoa học trong sắp xếp bếp ăn, sử dụng kho thực phẩm; định lượng dinh dưỡng trong bữa ăn của trẻ đặc biệt là đối với trẻ mang cơm từ nhà đến chưa được tăng cường quan tâm, kiểm tra, hướng dẫn; một số trường trung học cơ sở cập nhật các văn bản triển khai thực hiện kế hoạch chuyên môn lên hệ thống vnEdu chưa kịp thời.

- Việc lựa chọn sách giáo khoa: một số quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa thiếu căn cứ, chưa đúng thành phần; một số Hội đồng chưa xây dựng kế hoạch làm việc cụ thể, nội dung biên bản của Hội đồng lựa chọn SGK chưa đúng hướng dẫn; nội dung biên bản họp tổ chuyên môn chưa đầy đủ, phiếu nhận xét của các giáo viên còn giống nhau. Trong văn bản danh mục lựa chọn sách giáo khoa, một số trường đề phê duyệt của Phòng là chưa đúng hướng dẫn

- Công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học: Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của một số trường khi xây dựng chưa bám sát tại Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính để quy định trách nhiệm bàn giao tài sản công; sắp xếp thiết bị, đồ dùng dạy học chưa khoa học; thiết bị cấp về không mở kịp thời, gây đổ, hư hỏng; chưa có quyết định phân công người phụ trách và biên bản bàn giao thiết bị.

- Công tác quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp THCS: một số trường không lưu giữ biên bản giao nhận bằng tốt nghiệp khi nhận bằng từ phòng GDĐT; chưa tổ chức kiểm tra việc lưu trữ, cấp phát bằng tốt nghiệp THCS tại trường. Một số trường chưa cập nhật đầy đủ thông tin văn bằng vào Sổ đăng bộ; Nhân viên văn thư cho người khác nhận thay văn bằng nhưng trong sổ đăng bộ không thể hiện rõ mối quan hệ giữa người nhận thay và người được cấp bằng, không lưu giấy tờ của người nhận thay; chưa cập nhật việc phát văn bằng vào sổ đăng bộ.

- Công tác công khai cơ sở giáo dục: các trường có Trang thông tin điện tử đều chưa công khai các nội dung phải công khai theo quy định của Luật dân chủ của cơ sở và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT lên Trang thông tin điện tử này; một số trường chưa xây dựng kế hoạch công khai; chưa lập biên bản niêm yết và kết thúc niêm yết công khai.

- Công tác kiểm tra nội bộ trường học: nhiều trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ còn dàn trải, có quá nhiều cuộc kiểm tra là nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường nhưng vẫn đưa vào kế hoạch kiểm tra dẫn đến Trường phải xây dựng, lưu trữ nhiều hồ sơ chưa hợp lý.

**IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không.**

**V. Những ý kiến còn khác nhau giữa các thành viên Đoàn thanh tra:**  
Không

**VI. Kiến nghị biện pháp xử lý.**

Để đảm bảo công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục, đề nghị Giám

độc Sở GDĐT tỉnh Lâm Đồng chỉ đạo Phòng GDĐT huyện Di Linh thực hiện các kiến nghị sau:

1. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các kiến nghị thẩm định hồ sơ sách giáo khoa của các cơ sở giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục hoàn thiện hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa theo quy định.

2. Rà soát việc phân công nhiệm vụ cho giáo viên Tổng phụ trách đội của các cơ sở giáo dục phổ thông trực thuộc, đảm bảo định mức giảng dạy theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

3. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý bằng tốt nghiệp THCS đã cấp cho người học để phục vụ cho việc công khai thông tin về cấp văn bằng theo khoản 1 Điều 26 Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ GDĐT; hoàn thiện lại sổ gốc cấp văn bằng, đảm bảo đầy đủ thông tin theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT; có biện pháp hữu hiệu để khắc phục tình trạng tồn đọng bằng tốt nghiệp THCS qua nhiều năm.

4. Thực hiện đầy đủ các biểu mẫu, thành phần hồ sơ theo hướng dẫn của Sở GDĐT trong công tác kiểm tra của Phòng với các cơ sở giáo dục.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc:

- Cập nhật các văn bản triển khai thực hiện các kế hoạch chuyên môn, kế hoạch bài dạy, lên hệ thống vnEdu.

- Thực hiện đúng quy định về chế độ giảng dạy của cán bộ quản lý, giáo viên cấp THCS theo hướng dẫn của Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT.

- Tăng cường chỉ đạo, quản lý, khai thác sử dụng các thiết bị dạy học được cấp; mở sổ theo dõi tài sản công cụ dụng cụ tại nơi sử dụng.

- Thực hiện lưu trữ, cấp phát bằng tốt nghiệp THCS tại trường; ghi chép đầy đủ thông tin văn bằng vào sổ đăng bộ; thực hiện cấp phát văn bằng đúng quy định.

- Đối với các trường được kiểm tra: tổ chức khắc phục các tồn tại, hạn chế mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra trong quá trình kiểm tra.

Trên đây là kết luận thanh tra chuyên ngành đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Di Linh./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Bộ GDĐT (để b/c);
- Thanh tra tỉnh Lâm Đồng (để b/c);
- Giám đốc Sở GDĐT (để b/c);
- Phòng GDĐT huyện Di Linh (để t/h);
- Các phòng GDTTrH, TCHC, KHTC Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở GDĐT;
- Lưu: Hồ sơ, TTr.

**CHÁNH THANH TRA**

**Lê Thái Loan**



**Phụ lục số 02**

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM**

*(Kèm theo Kết luận thanh tra số: 27/KL-TTr, ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Thanh tra Sở GDĐT Lâm Đồng)*

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân<br>vi phạm | Nội dung vi phạm | Kiến nghị xử lý trách nhiệm |                           |                                  | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|------------------|-----------------------------|---------------------------|----------------------------------|---------|
|     |                                 |                  | Hành chính                  | Chuyên cơ quan<br>công an | Chuyên cơ quan<br>chức năng khác |         |
| (1) | (2)                             | (3)              | (4)                         | (5)                       | (6)                              | (7)     |
| I   | CÁ NHÂN                         | Không            | Không                       | Không                     | Không                            |         |
| II  | TỔ CHỨC                         | Không            | Không                       | Không                     | Không                            |         |

**Phụ lục số 03**  
**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT**  
**HOẶC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

*(Kèm theo Kết luận thanh tra số: 27/KL-TTr, ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Thanh tra Sở GDĐT Lâm Đồng)*

| STT        | Nội dung kiến nghị         | Thông tin về Văn bản kiến nghị hoàn thiện |                           |                  | Ghi chú |
|------------|----------------------------|---|---------------------------|------------------|---------|
|            |                            | Số văn bản                                | ngày, tháng, năm ban hành | Cơ quan ban hành |         |
| (1)        | (2)                        | (3)                                       | (4)                       | (5)              | (6)     |
| <b>I</b>   | KIẾN NGHỊ BÃI BỎ           | Không                                     | Không                     | Không            | Không   |
| <b>II</b>  | KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG | Không                                     | Không                     | Không            | Không   |
| <b>III</b> | KIẾN NGHỊ BAN HÀNH MỚI     | Không                                     | Không                     | Không            | Không   |